

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 133

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Phở nấu mực, bắp mỹ, củ cải, cải bó xôi, ngô gai, hạt màu điều
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Cánh gà chiên nước mắm, hành lá
- Canh đu đủ nấu tôm khô, nấm linh chi, húng quế
- Cải caron luộc
Xế: Bánh Pudding trứng sữa
Xế Chiều: Bún sườn heo, nấm mèo, cà rốt, hẹ, giá, hành phi, tiêu xay, xà lách xoăn

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0270	Dầu thảo mộc (Lạc, vừng, cámc...)	1,000	6,280	62,800
2	0695	Dầu thực vật Tường An	600	3,140	18,840
3	0494	Đường cát	1,300	3,880	50,440
4	0523	Nước mắm loại I	1,800	4,400	79,200
5	N0966	Muối Iot	800	740	5,920
6	0004	Gạo tẻ máy	6,900	2,560	176,640
7	0120	Hành lá (hành hoa)	400	5,460	21,840
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	350	8,930	31,255
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	200	6,300	12,600
10	0185	Tỏi ta	100	7,460	7,460
11	0645	Bánh phở khô	2,100	8,800	184,800
12	0007	Ngô bắp tươi	600	4,200	25,200
13	N0779	Cải bó xôi	400	8,190	32,760
14	0103	Củ cải trắng	600	3,150	18,900
15	0165	Rau mùi tàu (ngô gai)	150	6,510	9,765
16	0632	Mực ống	1,700	36,650	623,050
17	0369	Thịt gà công nghiệp (cánh)	8,500	12,810	1,088,850
18	0426	Tôm khô	150	78,100	117,150
19	0098	Cải xanh	1,100	5,360	58,960
20	0115	Đu đủ xanh	4,000	3,890	155,600
21	0158	Rau húng	150	11,030	16,545
22	0212	Nấm thường tươi	400	19,360	77,440
23	0207	Nấm mèo (Mộc nhĩ)	80	16,500	13,200
24	N0956	Bún gạo 3 Cây dừa	2,200	4,950	108,900
25	0089	Cà rốt	600	5,780	34,680

26	0118	Giá đậu xanh	400	2,730	10,920
27	0124	Hệ lá	150	5,360	8,040
28	0172	Rau xà lách	400	4,620	18,480
29	N0770	Thịt nạc dăm	800	18,480	147,840
30	0335	Sườn heo	1,400	25,730	360,220
31	0457	Sữa bột toàn phần	3,487.53	20,500	714,944
32	0646	Bánh pudding	5,320	11,800	627,760
Tổng chợ					4,920,999

Tổng tiền thực phẩm	4,920,999
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	4,920,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	24,605,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	24,605,000

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan